

HỌC VIỆN NGÂN HÀNG
KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ



TIỂU LUẬN KẾT THÚC HỌC PHẦN

Học phần: Chủ nghĩa xã hội khoa học

ĐỀ TÀI: Lý luận về thời kì quá độ và tính tất yếu, đặc điểm của thời kì quá độ lên Chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

Giảng viên hướng dẫn : Thầy Nguyễn Thế Hùng

Sinh viên thực hiện : Đỗ Thị Thúy Hiền

Lớp : K22HTTTB

Mã sinh viên : 22A4040124

Hà Nội, ngày 18 tháng 01 năm 2021

MỤC LỤC

A. MỞ ĐẦU	1
B. NỘI DUNG	2
1. Cơ sở lý luận về thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội	2
1.1. Thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội.....	2
1.2. Tính tất yếu của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.....	2
1.3. Đặc điểm của thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội.....	3
2. Quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.....	4
2.1. Quá độ lên chủ nghĩa xã hội bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa ở Việt Nam.....	4
2.2. Những đặc điểm cơ bản của thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam	6
3. Giải pháp cho con đường quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam	7
C. KẾT LUẬN	9
TÀI LIỆU THAM KHẢO	10

A. MỞ ĐẦU

Vào những năm đầu của thế kỉ XX, nước ta đứng trước cuộc khủng hoảng về đường lối cứu nước và giải phóng dân tộc. Chính trong điều kiện đó, Nguyễn Ái Quốc-Hồ Chí Minh đã ra đi tìm đường cứu nước. Sau khi bắt gặp chủ nghĩa Mác-Lênin, Người tìm thấy cơ sở lý luận chắc chắn cho con đường cứu nước, giải phóng dân tộc. Đó là con đường cách mạng vô sản. Bác Hồ khẳng định: Chỉ có chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản mới giải phóng được các dân tộc bị áp bức: “Cách mạng giải phóng dân tộc phải phát triển thành cách mạng xã hội chủ nghĩa thì mới giành được thắng lợi hoàn toàn”. “Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc không có con đường nào khác con đường cách mạng vô sản”. Đi lên chủ nghĩa xã hội là khát vọng của nhân dân ta, là sự lựa chọn đúng đắn của Đảng Cộng sản Việt Nam và chủ tịch Hồ Chí Minh, phù hợp với xu thế phát triển của lịch sử. Đây là một quá trình cách mạng sâu sắc và triệt để, đấu tranh phức tạp giữa cái cũ và cái mới nhằm tạo ra sự biến đổi về chất trên tất cả các lĩnh vực đời sống xã hội, nhất thiết phải trải qua một thời kỳ quá độ lâu dài với nhiều bước phát triển, nhiều hình thức tổ chức kinh tế, xã hội đan xen.

Quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội không hề đơn giản. Chúng ta gặp phải rất nhiều khó khăn trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Để có thể tìm ra hướng giải quyết tốt nhất cho những khó khăn này, thông qua quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin về thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội, chúng ta cần phải đi sâu vào nghiên cứu: “Thời kì quá độ và tính tất yếu, đặc điểm của thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam” để qua đó có nhận thức đúng đắn về những khó khăn, thách thức cũng như thành tựu mà Việt Nam ta đã đạt được trong hơn 20 năm thực hiện quá trình quá độ lên chủ nghĩa xã hội, từ đó đảm bảo tốt cho mỗi hoạt động kinh tế, văn hóa, xã hội cụ thể trong sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước, đưa đất nước ngày một phát triển và vững mạnh hơn. Đặc biệt là đối với thế hệ trẻ chúng em-những chủ nhân tương lai của Đất nước, những con người đang mang trong mình những nhiệm vụ cao cả, những

nghĩa vụ to lớn trong công cuộc xây dựng và đổi mới đất nước, đòi hỏi chúng em phải cố gắng, nỗ lực hết mình để góp phần vào cùng đất nước tiến lên. Đó chính là lí do khiến em chọn đề tài này. Em mong rằng sau đề tài này, em có thể hiểu rõ hơn về con đường mà chúng ta đang đi, nhận thức về nó sâu sắc hơn, sẽ hiểu được những nhiệm vụ cả nước ta phải làm, con đường mà chúng ta phải vượt qua.

B. NỘI DUNG

1. Cơ sở lý luận về thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội

1.1. Thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội

Thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội là thời kỳ cải biến cách mạng sâu sắc, triệt để và toàn diện từ xã hội cũ sang xã hội mới-xã hội 'Xã hội chủ nghĩa'. Nó diễn ra trong toàn bộ nền các lĩnh vực của đời sống xã hội, tạo ra các tiền đề vật chất, tinh thần cần thiết để hình thành một xã hội mới mà trong đó những nguyên tắc căn bản của xã hội xã hội chủ nghĩa từng bước được thực hiện. Thời kỳ này bắt đầu từ khi giai cấp vô sản giành được chính quyền, bắt tay vào xây dựng cơ sở vật chất-kỹ thuật của xã hội.

1.2. Tính tất yếu của thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội

Quá độ lên chủ nghĩa xã hội là một tất yếu lịch sử. Tính tất yếu khách quan của thời kì quá độ được quy định bởi 2 lí do cơ bản sau:

Một là, chủ nghĩa xã hội – giai đoạn đầu của hình thái kinh tế xã hội cộng sản chủ nghĩa – không thể tự phát ra đời trong lòng xã hội cũ. Chủ nghĩa tư bản dù phát triển ở trình độ cao cũng chỉ tạo ra những tiền đề vật chất cho sự ra đời của chủ nghĩa xã hội, còn bản thân công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội chỉ có thể được thực hiện khi giai cấp công nhân và nhân dân lao động giành lấy chính quyền nhà nước và sử dụng bộ máy nhà nước của mình để cải tạo xã hội cũ, và xây dựng xã hội mới từ cơ sở hạ tầng đến kiến trúc thượng tầng.

Hai là, với điểm xuất phát về kinh tế - xã hội của xã hội tiền tư bản và tư bản, sau khi giai cấp công nhân và nhân dân lao động trở thành chủ thể

cầm quyền, trong xã hội đó còn chưa có đủ những tiền đề vật chất, văn hóa và tinh thần cần thiết để thực hiện những chuẩn mực của xã hội xã hội chủ nghĩa. Muốn đạt được những đặc trưng đó, phải trải qua quá trình tổ chức, xây dựng để từng bước cải tạo các quan hệ kinh tế - xã hội tư bản và tiền tư bản, phát triển lực lượng sản xuất và thay đổi tương ứng trên lĩnh vực quan hệ sản xuất, phát triển một cơ cấu xã hội tiên bộ, đời sống văn hóa tinh thần lành mạnh, phù hợp với nhu cầu giải phóng con người. Nói riêng trên lĩnh vực kinh tế, toàn bộ sự phát triển của sản xuất và các quan hệ vật chất, tinh thần khác cho phép áp dụng một cách phổ biến nguyên tắc phân phối theo lao động.

Các nhà sáng lập chủ nghĩa xã hội khoa học đã nêu ra 2 kiểu quá độ lên chủ nghĩa xã hội: Quá độ trực tiếp từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội đối với những nước đã trải qua chủ nghĩa tư bản phát triển; Quá độ gián tiếp từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội đối với những nước chưa trải qua chủ nghĩa tư bản phát triển. Dù là trực tiếp hay gián tiếp thời kì quá độ đều phải trải qua một quá trình gay go, phức tạp và lâu dài.

1.3. Đặc điểm của thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội

Đặc điểm nổi bật của thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội là những nhân tố của xã hội mới và tàn tích của xã hội cũ cùng tồn tại, đan xen lẫn nhau, đấu tranh trên mọi lĩnh vực của đời sống kinh tế, văn hóa, chính trị, xã hội, tư tưởng, tập quán trong xã hội... biểu hiện dưới dạng cái cũ còn tồn tại, những bộ phận, những tàn dư (của xã hội cũ bị đánh bại nhưng chưa bị tiêu diệt hoàn toàn) xen kẽ với cả cái mới nảy sinh đã ra đời nhưng chưa hoàn chỉnh, còn non yếu.

Thời kì quá độ cũng là thời kì đấu tranh giai cấp quyết liệt, gay go, phức tạp diễn ra trên tất cả mọi lĩnh vực, rất khó khăn đòi hỏi giai cấp công nhân phải biết phân biệt, bình tĩnh và chủ động khắc phục, thể hiện cụ thể:

Trên lĩnh vực kinh tế: Tồn tại nền kinh tế nhiều thành phần, trong đó thành phần kinh tế xã hội chủ nghĩa đóng vai trò chủ đạo.

Trên lĩnh vực chính trị: thiết lập, tăng cường chuyên chính vô sản mà bản chất là giai cấp công nhân nắm giữ và sử dụng quyền lực nhà nước để trấn áp giai cấp bóc lột phản động, xây dựng một xã hội phi giai cấp.

Trên lĩnh vực tư tưởng – văn hóa: từng bước xây dựng nền văn hóa mới xã hội chủ nghĩa, kế thừa giá trị văn hóa dân tộc và tinh hoa văn hóa nhân loại.

Trên lĩnh vực xã hội: trong nền kinh tế nhiều thành phần còn tồn tại nhiều giai tầng và sự khác biệt giữa các giai tầng, vừa hợp tác vừa đấu tranh; còn tồn tại sự khác biệt giữa nông thôn với thành thị, giữa lao động trí óc với lao động chân tay; do đó, đây là thời kỳ tiếp tục đấu tranh với áp bức, bóc lột, xóa bỏ tàn dư xã hội cũ và xây dựng xã hội mới.

Thực chất của thời kỳ quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội là thời kỳ diễn ra cuộc đấu tranh giai cấp giữa giai cấp tư sản đã bị đánh bại, không còn là giai cấp thống trị và những thế lực chống phá xã hội với giai cấp công nhân và quần chúng nhân dân lao động. Cuộc đấu tranh giai cấp diễn ra trong điều kiện là giai cấp công nhân đã nắm được chính quyền nhà nước, quản lý tất cả lĩnh vực đời sống xã hội. Cuộc đấu tranh diễn ra với nhiều nội dung, hình thức và trên mọi lĩnh vực.

2. Quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

2.1. Quá độ lên chủ nghĩa xã hội bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa ở Việt Nam

Nước ta quá độ lên chủ nghĩa xã hội bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa là phù hợp xu thế khách quan của thời đại trong điều kiện cụ thể của nước ta.

Một là, Việt Nam xuất phát từ một xã hội thuộc địa, nửa phong kiến, nên lực lượng sản xuất thấp kém, quan hệ sản xuất lạc hậu; phải chịu hậu quả nặng nề từ các cuộc chiến tranh kéo dài; thường xuyên bị các thế lực thù địch chống phá. Có thể thấy những nhà yêu nước như Phan Bội Châu, Phan Chu Trinh cũng đã từng lựa chọn con đường Cách mạng tư sản nhưng

không thành công. Điều đó cho thấy, con đường đấu tranh bằng Cách mạng tư sản không phù hợp thực trạng của nước ta lúc bấy giờ.

Hai là, cách mạng khoa học đang diễn ra mạnh mẽ, xu thế toàn cầu hóa đang nổi trội, kéo theo nhiều quốc gia, dân tộc vào vòng ảnh hưởng của chúng, vừa đem lại thời cơ vừa đặt ra những thách thức cho Việt Nam. Cách mạng khoa học công nghệ làm cho lực lượng sản xuất thế giới đã đạt đến trình độ phát triển cao, mở đầu là giai đoạn mới của quá trình xã hội hóa sản xuất tạo ra cuộc Cách mạng trong lĩnh vực kinh tế (Sự phát triển của cuộc Cách mạng khoa học – kỹ thuật lần thứ ba vào Cuối thế kỷ XIX – Nửa đầu thế kỷ XX trên các lĩnh vực chế tạo máy, giao thông - liên lạc, vật liệu, năng lượng...: G.T.Grammer chế tạo máy phát điện một chiều dyamo, sau đó là máy phát điện xoay chiều (1877); A.G.Bell phát minh ra máy điện thoại (1876); năm 1878-1879, J.Suan và T.Edison phát minh ra bóng điện; năm 1903-1909, từ máy bay của anh em nhà Wringt (Mỹ), đến máy bay của Blériot (Pháp), đã mở ra thời đại hàng không; A.Einstien thông qua Thuyết Tương đối (năm 1905) ;...),

Do đó, quá độ lên Chủ nghĩa Xã hội là con đường phát triển hợp quy luật khách quan. Sau Chủ nghĩa Tư bản nhất định phải là một xã hội tốt đẹp hơn – đó là chế độ Xã hội Chủ nghĩa. Với xu thế lịch sử như vậy, đã xuất hiện con đường bỏ qua chế độ Tư bản Chủ nghĩa tiến lên Chủ nghĩa Xã hội.

Ba là, đây là thời đại thế giới phẳng, kết nối toàn cầu, các quốc gia dân tộc vừa hợp tác vừa đấu tranh, với các lợi ích đa dạng và phức tạp đan xen; do đó đặc điểm địa-chính trị của mình mà Việt Nam đóng một vai trò quan trọng tại Châu Á.

Đại hội IX của Đảng xác định: con đường phát triển của nước ta là quá độ lên chủ nghĩa xã hội bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa, tức là bỏ qua việc xác lập địa vị thống trị của quan hệ sản xuất và thượng tầng kiến trúc tư bản chủ nghĩa, nhưng tiếp thu, kế thừa các thành tựu mà nhân loại đã đạt được dưới chế độ tư bản chủ nghĩa, đặc biệt là về khoa học công nghệ và quản lý xã hội, để phát triển nhanh chóng và đuổi kịp các nước tiên tiến khác.

Tóm lại, trên đây là 3 cơ sở khoa học cho phép tin tưởng rằng con đường quá độ lên chủ nghĩa xã hội bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa ở Việt Nam là tất yếu khách quan.

2.2. Những đặc điểm cơ bản của thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

Bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa là con đường “rút ngắn” để quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta.

Kế thừa những quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin về cách mạng không ngừng và thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội; xuất phát từ đặc điểm, điều kiện của Việt Nam, Hồ Chí Minh đã khẳng định: Thời kỳ quá độ “Là thời kỳ dân chủ mới”, tiến dần lên chủ nghĩa xã hội. Ở Việt Nam là hình thái quá độ gián tiếp với: “Đặc điểm to nhất là từ một nước nông nghiệp lạc hậu tiến thẳng lên chủ nghĩa xã hội không phải kinh qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa”. Đặc điểm này chi phối tác động đến mọi lĩnh vực đời sống xã hội, nhằm từng bước xóa bỏ triệt để các tàn tích của chế độ thực dân, phong kiến, đồng thời từng bước xây dựng các mầm mống cho chủ nghĩa xã hội phát triển, đó là một tất yếu. Hồ Chí Minh đã chỉ rõ nội dung nhiệm vụ cụ thể trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội rất toàn diện:

Trên lĩnh vực kinh tế, phát triển lực lượng sản xuất là vấn đề mấu chốt, tăng năng xuất lao động trên cơ sở công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa, cùng với thiết lập quan hệ sản xuất, cơ chế quản lý kinh tế, cơ cấu thành phần kinh tế, ngành, vùng, lãnh thổ trong thời kỳ quá độ.

Trên lĩnh vực chính trị, nội dung quan trọng nhất là phải giữ vững và phát huy vai trò lãnh đạo của Đảng; quan tâm củng cố mở rộng Mặt trận dân tộc thống nhất, nòng cốt là liên minh công nhân-nông dân-trí thức dưới sự lãnh đạo của Đảng nhằm không ngừng tăng cường khối đại đoàn kết dân tộc vì sự nghiệp xây dựng xã hội chủ nghĩa.

Trên lĩnh vực văn hóa-xã hội, xây dựng nền văn hóa dân tộc, khoa học, đại chúng và mấu chốt của văn hóa là xây dựng con người có đạo đức

cách mạng,con người mới xã hội chủ nghĩa đức-tài gắn bó hữu cơ với nhau,toàn tâm,toàn ý phục vụ nhân dân,trung thành với sự nghiệp xây dựng cách mạng,xây dựng nền văn hóa mới,lối sống mới.Về xã hội,thực hiện sự phân phối theo lao động,thi hành chính sách xã hội vì toàn dân,bình đẳng.

Về bước đi,biện pháp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội,Hồ Chí Minh đã xác định bước đi,cách làm phù hợp,Người khẳng định:Chúng ta cũng phải có phương pháp xây dựng xã hội chủ nghĩa của riêng mình,gắn với thực tiễn và lịch sử của Việt Nam.Bước đi trong xây dựng xã hội chủ nghĩa của nước ta “phải làm dần dần”,ai nói dễ là sẽ củ quan và thất bại,phải thực hiện “đi bước nào vững chắc bước ấy”

3. Giải pháp cho con đường quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

Để có thể đưa đất nước vững bước trên con đường quá độ, Đảng ta đã đề ra những đường lối kinh tế chung,những phương hướng nhiệm vụ cơ bản để xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

Một là ,xây dựng nhà nước xã hội chủ nghĩa,nhà nước của dân,do dân,vì nhân dân,lấy liên minh giai cấp công nhân và giai cấp công nhân và tầng lớp trí thức làm nền tảng,do Đảng Cộng sản lãnh đạo.Thực hiện ngày càng đầy đủ các quyền dân chủ,làm chủ,quyền lực của nhân dân;giữ nguyên kỉ cương xã hội,chuyên chính với mọi tội phạm và kẻ thù của nhân dân.

Hai là,phát triển lực lượng sản xuất,công nghiệp hóa đất nước theo hướng hiện đại gắn liền với phát triển một nền công nghiệp toàn diện là nhiệm vụ trung tâm,nhằm từng bước xây dựng cơ sở vật-chất kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội,không ngừng nâng cao năng xuất lao động xã hội và cải thiện đời sống nhân dân.

Ba là,phù hợp với sự phát triển của lực lượng sản xuất,thiết lập từng bước quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa từ thấp đến cao với sự đang dạng về hình thức sở hữu.Phát triển nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần theo định hướng xã hội chủ nghĩa,vận hành theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà

nước.Kinh tế quốc doanh và kinh tế tập thể ngày càng trở thành nền tảng kinh tế quốc dân.Thực hiện nhiều hình thức phân phối,lấy hình thức phân phối theo kết quả lao động và hiệu quả kinh tế là chủ yếu.

Bốn là,tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa trên lĩnh vực tư tưởng-văn hóa,làm cho chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh giữ vị trí chủ đạo trong đời sống tinh thần xã hội.Kế thừa và phát huy những truyền thống văn hóa tốt đẹp của tất cả các dân tộc trong nước,tiếp thu những tinh hoa văn hóa nhân loại,xây dựng một xã hội dân chủ,văn minh vì lợi ích chân chính và phẩm giá con người.

Năm là, thực hiện chính sách đại đoàn kết dân tộc,củng cố và mở rộng Mặt trận dân tộc thống nhất,tập hợp mọi lực lượng phấn đấu vì sự nghiệp dân giàu,nước mạnh,xã hội công bằng,dân chủ,văn minh.Thực hiện chính sách đối ngoại hòa bình,hợp tác và hữu nghị với tất cả các nước,trung thành với chủ nghĩa quốc tế của giai cấp công nhân,đoàn kết với các nước xã hội chủ nghĩa,với tất cả các lực lượng đấu tranh vì hòa bình,độc lập dân tộc,dân chủ và tiến bộ xã hội trên thế giới.

Sáu là,xây dựng xã hội chủ nghĩa và bảo vệ Tổ quốc là hai nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam.Trong khi đặt lên hàng đầu nhiệm vụ xây dựng đất nước,nhân dân ta luôn nâng cao cảnh giác,củng cố quốc phòng,bảo vệ an ninh-chính trị,trật tự an toàn xã hội,bảo vệ Tổ quốc và các thành quả cách mạng.

Và cuối cùng là xây dựng Đảng trong sạch,vững mạnh về chính trị,tư tưởng và tổ chức ngang tầm nhiệm vụ,đảm bảo cho Đảng làm tròn trách nhiệm lãnh đạo sự nghiệp cách mạng xã hội chủ nghĩa ở nước ta.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng nói “Thanh niên là rường cột nước nhà,chủ nhân tương lai của đất nước,đâu cần thanh niên có,đâu khó có thanh niên”,khẳng định vai trò thanh niên vô cùng to lớn và bao trùm mọi lĩnh vực.Trước yêu cầu mới của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc,các cấp,các ngành cần phát huy vai trò của thanh niên. Đảng cần phải chăm lo giáo dục đạo

đúc Cách mạng cho họ, đào tạo họ thành những người thừa kế xây dựng chủ nghĩa xã hội vừa hồng vừa chuyên.” Mang sứ mệnh là những chủ nhân tương lai của đất nước, thế hệ trẻ nói chung và một sinh viên như em cũng đã ý thức rất rõ về trách nhiệm của bản thân trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay: cố gắng nỗ lực hết mình cho học tập, trau dồi kiến thức và các kỹ năng sống; rèn luyện đạo đức theo tám gương đạo đức Hồ Chí Minh; nắm vững được các chủ trương chính sách của Đảng và nhà nước để có thể thực hiện một cách nghiêm túc cũng như tham gia đóng góp ý kiến để có sự thay đổi tốt hơn; tiếp thu có chọn lọc những tinh hoa văn hóa của nhân loại đồng thời biết giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, hòa nhập không hòa tan; ý thức được chủ quyền dân tộc, có nhận thức đúng đắn, lên án phê phán, tố cáo các thế lực phản động; bảo vệ môi trường sống... tất cả cùng chung sức đồng lòng, góp một phần nhỏ bé của bản thân vào công cuộc xây dựng và phát triển đất nước đi lên chủ nghĩa xã hội tốt đẹp.

C. KẾT LUẬN

Như vậy, nước ta bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa quá độ lên chủ nghĩa xã hội là sự lựa chọn có tính chất lịch sử phù hợp với lợi ích dân tộc và nhân dân, phù hợp với xu thế phát triển của thời đại. Sau 15 năm thực hiện đường lối đổi mới và 10 năm thực hiện Cương lĩnh, đất nước ta đã thu được những thành tựu quan trọng. Thành tựu đó đã khẳng định mô hình và phương hướng xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta là hoàn toàn đúng đắn. "Thực tiễn phong phú và những thành tựu thu được qua 15 năm đổi mới đã chứng minh tính đúng đắn của Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội..., đồng thời giúp chúng ta nhận thức ngày càng rõ hơn con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta". Đại hội IX của Đảng khẳng định mục tiêu xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta nhưng bổ sung thêm từ "dân chủ" để phản ánh đầy đủ hơn, rõ ràng hơn nhận thức của chúng ta về mục tiêu, con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta là: Độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ văn minh. Từ những bài học của cách mạng Việt Nam trong mấy chục năm qua, nhất là những kinh

nghiệm thu được trong những năm đổi mới, chúng ta có cơ sở khoa học để tin tưởng rằng: Với chủ nghĩa yêu nước, truyền thống quý báu của dân tộc ta, với tinh thần chủ động sáng tạo, ý chí tự lực tự cường của nhân dân ta, lại có sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng cách mạng kiên cường, với sự giúp đỡ và hợp tác của bạn bè quốc tế, nhân dân ta có đủ khả năng xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội trên đất nước ta, góp phần vào cuộc đấu tranh chung của nhân dân thế giới vì hòa bình, độc lập dân tộc và tiến bộ xã hội.

Tóm lại, sau quá trình nghiên cứu đề tài trên, chúng ta phải nhận thấy rằng con đường mà chúng ta đang đi tới là một con đường gian lao, thử thách, đòi hỏi toàn Đảng – toàn dân – toàn quân ta phải cùng đồng lòng, chung sức và cùng cố gắng thì mới có thể thành công. Chúng ta bước được tới đỉnh vinh quang hay không, có bước được đến chủ nghĩa xã hội – chủ nghĩa cộng sản hay không, điều đó còn phải tùy thuộc vào tất cả mọi người có cùng cố gắng, nỗ lực hay không. Tất cả chúng ta sẽ cùng cố gắng để có thể thực hiện được ước mơ và nguyện vọng của đông đảo quần chúng nhân dân, bởi quá độ lên chủ nghĩa xã hội, chúng ta sẽ tìm được thấy hạnh phúc, ấm no và công bằng, chúng ta sẽ thấy được ánh sáng của văn minh nhân loại, cái mà bấy lâu nay chúng ta tìm kiếm nó.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Tài liệu Tiếng Việt

1. Giáo trình chủ nghĩa xã hội khoa học - Khoa Lý luận chính trị Học viện Ngân hàng.
2. Hồ Chí Minh : Toàn tập, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia.
3. Văn kiện đại hội IX.

Tài liệu trực tuyến

1. <http://tuyengiao.vn/nghien-cuu/ly-luan/tu-tuong-ho-chi-minh-ve-thoi-ky-qua-do-len-cn-xh-o-viet-nam-gia-tri-va-nhung-luan-diem-can-bo-sung-123889>

